TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B** TỈNH LÂM ĐỒNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: **92/**2023/QĐST-HNGĐ	*B, ngày 09 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 144, Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 8 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 124/2023/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận giữa các đương sự:

Nguyên đơn: bà **Dương Thị Ngọc Q**, sinh năm 1991. Địa chỉ: thôn 3, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: ông **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1984. Địa chỉ: thôn 3, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: bà Dương Thị Ngọc Q và ông Nguyễn Văn T thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: bà Dương Thị Ngọc Q và ông Nguyễn Văn T thoả thuận giao con chung là Nguyễn Khắc Minh Đ, sinh ngày 27/02/2013 và Nguyễn Khắc Nguyên K, sinh ngày 08/01/2015 cho bà Q trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi đủ 18 tuổi, ông T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 con chung hàng tháng với số tiền 1.000.000 đồng/tháng/người con, thời điểm cấp dưỡng tính từ tháng 8/2023.

Về tài sản chung: vợ chồng tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về nợ chung: không có.

Về án phí: bà Dương Thị Ngọc Q tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 150.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0012857 ngày 08/6/2023 tại Chi cục thi hành án dân

sự huyện B, tỉnh Lâm Đồng, bà Dương Thị Ngọc Q được nhận lại số tiền 150.000 đồng; ông T tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND thị trấn L;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Trần Văn Biên